

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *194* /STC-GCS
V/v thẩm định văn bản

Hà Nam, ngày *25* tháng *01* năm 2018

Kính gửi: Sở Tư pháp

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất,

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, Sở Tài chính dự thảo Quyết định "*Ban hành quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam*"

(có dự thảo kèm theo)

Sở Tài chính đề nghị quý cơ quan thẩm định văn bản để Sở Tài chính hoàn thiện trước khi trình UBND tỉnh quyết định. Văn bản gửi về Sở Tài chính trước *ngày 29 tháng 01 năm 2018*.

Sở Tài chính trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, GCS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đào Xuân Ngũ

Đào Xuân Ngũ

Số: .../.../QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm....

Quyết định này thay thế Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 26/4/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Giao thông vận tải; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, Ban quản lý Khu đô thị mới; Ban quản lý

Khu Đại học Nam Cao, Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU; TT HỖND, UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Các tổ chức đoàn thể của tỉnh;
- Website Hà Nam, Đài PTTH tỉnh, TT Công báo;
- Lưu VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Đông

QUY ĐỊNH

**Về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi
tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2017/QĐ-UBND ngày .../.../2018 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (Sau đây gọi là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường); các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc lập dự toán, thẩm định, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

1. Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được trích theo tỷ lệ (%) trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án, cụ thể:

a) Mức trích kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Mức trích 2% trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án.

b) Các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, trường hợp dự toán đã được phê duyệt theo mức trích nêu tại điểm a khoản 1 Điều này nhưng không đủ để chi theo thực tế thì Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập dự toán bổ sung, thẩm định và trình UBND huyện, thành phố xem xét phê duyệt bổ sung dự toán.

c. Đối với dự án đã thu hồi GPMB để quản lý quy hoạch, thu hút đầu tư, khi có dự án cụ thể phải thực hiện xây dựng phương án tách giá trị kinh phí một phần diện tích từ phương án đã được phê duyệt thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được tính chi phí thực tế đã thực hiện.

d. Đối với dự án đã lập phương án phê duyệt nhưng do yếu tố khách quan dự án dừng không được thực hiện thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được tính chi phí thực tế đã thực hiện.

e. Riêng đối với những dự án, tiểu dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nhưng do yếu tố khách quan nhưng không do lỗi của đơn vị thực hiện GPMB (Ví dụ dự án chưa có nguồn để cấp chi trả, đã chi trả xong nhưng phải thu hồi lại do dự án điều chỉnh...) phải điều chỉnh giảm giá trị thì giá trị kinh phí tổ chức thực hiện được giữ nguyên theo phương án đã phê duyệt.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được chủ đầu tư dự án chuyển cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và các cơ quan có liên quan theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, mức trích quy định tại khoản 1, Điều này được quy đổi thành 100% và phân chia tỷ lệ như sau:

a) 94% cho Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

b) 5,5% cho Phòng Tài nguyên và Môi trường (cấp huyện, thành phố) để chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

c) 0,5% cho Phòng Tài chính - Kế hoạch (cấp huyện, thành phố) thực hiện công tác thẩm định dự toán kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

d) Trích 10% cho Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện bàn thống nhất các nội dung liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ.

Điều 4. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

1. Chi thường xuyên và các khoản chi khác đã có định mức, tiêu chuẩn và quy định của Nhà nước thì thực hiện theo chế độ hiện hành.

2. Các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, thực hiện như sau:

a) Chi tuyên truyền, thông báo quyết định thu hồi đất và các chế độ, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất; khảo sát, điều tra về tình hình kinh tế - xã hội, về thực trạng đất đai, tài sản thuộc phạm vi dự án, tiểu dự án.

b) Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại bao gồm: Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai; xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại

khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác v.v...

c) Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ khâu ban đầu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường.

d) Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

đ) Chi phục vụ kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường.

g) Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có): Trường hợp phải thuê nhân công để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Mức chi quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, g nêu trên: Đối với người hưởng lương từ ngân sách (kể cả cán bộ, viên chức thuộc Ban giải phóng mặt bằng, Trung tâm phát triển quỹ đất): 50.000 đồng/người/ngày. Các trường hợp còn lại như cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố v.v mức chi 100.000 đồng/người/ngày.

h) Các khoản chi khác nếu có phát sinh (ngoài quy định từ điểm a đến điểm g khoản này) liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư như công tác kiểm tra, giám sát: Tối đa không quá 5% tổng mức kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được trích theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 3 quy định này.

i) Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trích một phần kinh phí trong tổng kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư được trích theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 3 quy định này để thưởng cho các cán bộ xã, cán bộ thôn trực tiếp tham gia thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng nếu hoàn thành theo đúng hoặc vượt kế hoạch giải phóng mặt bằng của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Số tiền thưởng được tính như sau:

Số tiền thưởng đối với các cán bộ thôn: Bằng 3% của 2% tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của thôn.

Số tiền thưởng đối với các cán bộ xã: Bằng 2% của 2% tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của xã.

Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện lập dự toán và căn cứ kết quả đạt được nêu trên về thành tích và tiến độ thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư lập báo cáo trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, phê duyệt trích thưởng.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

a) Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

- Lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, thành phố thẩm định.

- Lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, thành phố thẩm định.

- Tiếp nhận quản lý kinh phí, chi trả, lưu trữ hồ sơ chứng từ chi trả và lập quyết toán kinh phí đền bù GPMB của các dự án được giao và gửi phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, thành phố thẩm định.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố:

- Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Gửi kết quả thẩm định cho Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thành phố.

- Quyết toán kinh phí được trích theo điểm c, khoản 2, Điều 3 quy định này gửi Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để tổng hợp quyết toán theo quy định.

- Tổ chức thẩm tra quyết toán kinh phí đền bù GPMB của các dự án thẩm quyền huyện, thành phố trình UBND huyện, thành phố phê duyệt quyết toán kinh phí đền bù của các dự án.

c) Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố:

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban của huyện, thành phố thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Căn cứ kết quả thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và kết quả thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt.

- Quyết toán kinh phí được trích theo điểm b, khoản 2, Điều 3 quy định này gửi Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để tổng hợp quyết toán theo quy định.

Trường hợp trong quá trình thẩm định còn có nhiều ý kiến chưa thống nhất, cơ quan chủ trì thẩm định thống nhất với Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức hội nghị các ngành của huyện, thành phố để quyết định cụ thể. Kinh phí chi cho tổ chức hội nghị được thực hiện theo quy định hiện hành và lấy từ nguồn được trích của Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Thời gian thẩm định và thông báo kết quả thẩm định; thời gian tổng hợp sau khi nhận kết quả thẩm định; thời gian phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; phê duyệt kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giao cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định cụ thể.

4. Trường hợp dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt theo mức nêu tại điểm b, khoản 1, Điều 3 của quy định này nhưng không đủ để chi theo thực tế thì Tổ chức được giao thực hiện

bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập dự toán kinh phí bổ sung, gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và trình duyệt theo trình tự tại khoản 3 Điều này. Sau khi dự toán bổ sung được phê duyệt, Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có trách nhiệm thông báo cho chủ đầu tư dự án, tiểu dự án để phối hợp thực hiện.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Xử lý chuyển tiếp

Những dự án, tiểu dự án, hạng mục đã được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo các quy định trước đây; không áp dụng hặc điều chỉnh theo quy định tại Quyết định này..

Điều 6. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Đông